

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 8 - 2018.

V/v “ *Tranh chấp ly hôn* ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hoa.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1968. (có mặt).

Địa chỉ: E18 tổ 9, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh B.

* Bị đơn: **Ông Ngô Thanh H1**, sinh năm: 1966. (có mặt).

Địa chỉ: E18 tổ 9, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Thanh H1 tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1987, đến năm 1988 thì đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, Tp.N, tỉnh Đ, sau khi cưới ông bà chung sống tại Tp.Qn nhưng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do ông H1 gia trưởng, ham mê cờ bạc, thường xuyên ghen tuông vô cớ rồi đánh đập chửi bới bà H, bà H không chịu đựng được nên đã từng sống ly thân với ông H1 và có 03 lần bỏ nhà đi để làm thuê, nhưng sau đó được sự hòa giải của gia đình và vì thương các con nên bà H lại quay trở về chung sống với ông H1. Tuy nhiên, cho đến nay ông H1 vẫn không thay đổi, vẫn dùng những lời lẽ thô tục xúc

phạm bà H, nên bà H và ông H1 đã sống ly thân từ tháng 12/2015 cho tới nay, hiện nay ông bà vẫn sống chung một nhà nhưng không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như về kinh tế. Nay bà H không còn tình cảm với ông H1 nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông H1 có 02 người con chung là Ngô Thị A, sinh năm: 1989 và Ngô Hoài B, sinh năm: 1991, hiện nay các con đều đã trên 18 tuổi phát triển bình thường, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Ngô Thanh H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia các phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa lần thứ nhất nhưng không chấp hành. Tuy nhiên, tại phiên tòa lần thứ hai ông H1 có mặt và trình bày:

- Về mối quan hệ hôn nhân: Ông H1 thống nhất với lời trình bày của bà H là vợ ông về quá trình chung sống, đăng ký kết hôn, thời gian vợ chồng sống ly thân. Ông H1 và bà H trước đây chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn mà chỉ là những tranh cãi trong đời sống vợ chồng. Thời gian sau này vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, nguyên nhân là do bà H làm ăn rồi nợ người khác đến khi ông H1 hỏi thì bà H không nói rõ cho ông H1 biết lý do, từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm, ông H1 cũng có những lời lẽ xúc phạm bà H, vợ chồng cãi qua cãi lại, ông H1 thừa nhận trước đây có đánh bà H nhưng nhiều năm trở lại đây ông không đánh bà H nữa. Hiện nay ông H1 và bà H vẫn sống chung một nhà nhưng không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như về kinh tế. Nay ông H1 còn thương bà H, muốn bà H quay lại hàn gắn tình cảm để vợ chồng nương tựa nhau tuổi già nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông H1 và bà H có 02 người con chung là Ngô Thị Thanh A, sinh năm: 1989 và Ngô Hoài B, sinh năm: 1991, hiện nay các con đều đã trên 18 tuổi phát triển bình thường, ông H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H1 và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án, xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; 02 con chung đã trên 18 tuổi phát triển bình thường nên không xét đến; Tài sản chung và nợ chung bà H và ông H1 tự thỏa thuận nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ly hôn với ông Ngô Thanh H1, ông H1 cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Thanh H1 chung sống với nhau vào năm 1987, đến năm 1988 đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa bà H và ông H là hợp pháp. Sau khi cưới theo bà H thì bà và ông H1 chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do ông H1 gia trưởng, ham mê cờ bạc và ghen tuông vô cớ rồi chửi bới bà H làm cho bà H không chịu đựng được nên đã từng bỏ nhà đi và sống ly thân với ông H1, nhưng sau đó vì thương con nên bà H quay về chung sống với ông H1, cho đến tháng 12/2015 thì ông bà chính thức ly thân cho đến nay, nay bà không còn tình cảm với ông H1 nữa nên yêu cầu ly hôn. Ông H1 cũng thừa nhận những mâu thuẫn như bà H trình bày, nhưng ông cho rằng nguyên nhân là do bà H làm ăn thiếu nợ mà không nói rõ ràng cho ông H1 biết nên vợ chồng mới xảy tranh cãi, nay ông H1 còn tình cảm với bà H và muốn vợ chồng nương tựa nhau tuổi già nên không đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bà H và ông H đã mâu thuẫn nhiều năm và cũng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, ông H1 trình bày còn thương bà H nhưng không có phương án để hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông H1 là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở để cho bà H ly hôn với ông H1.

- Về con chung: Bà H và ông H1 có 02 người con chung là Ngô Thị Thanh A, sinh năm: 1989 và Ngô Hoài B, sinh năm: 1991, hiện nay các con đều đã trên 18 tuổi phát triển bình thường, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H1 tự thỏa thuận, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông H1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu H về việc “Tranh chấp ly hôn” với ông Ngô Thanh H1.

1/- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Ngô Thanh H1.

2/- Về con chung: Bà H và ông H1 có 02 con chung là Ngô Thị Thanh A, sinh năm: 1989 và Ngô Hoài B, sinh năm: 1991 đã trên 18 tuổi phát triển bình thường, nên không xét đến.

3/- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0001551 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H đã nộp đủ. Ông Ngô Thanh H1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/8/2018), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND phường Q, Tp. N, tỉnh Đ;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung